

Bản án số: 151/2020/HSST

Ngày: 17 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Công Trung;

- Bà Phạm Thị Nhung;

- **Thư ký phiên tòa:** ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 147/2020/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn V S; sinh năm 1978, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 1106/3A L L Q, phường 8, quận T B, TP. H; Chỗ ở hiện nay: nhà không số, tổ 6, Quốc lộ 1A, khu phố 1, phường B H HA, quận B T, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B H(chết) và bà Nguyễn T N, sinh năm 1938; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: ngày 30/5/2016 bị Công an phường 14, quận T B, TP. H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Anh Bùi V H, sinh năm 1987; trú tại: 410 đường Nguyễn V T, xã L T, huyện N B, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn T C, sinh năm 1973; trú tại: 218 đường 26/3, khu phố 10, phường B H H, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn T L, sinh năm 1991; trú tại: 701 T K- T Q, phường B H HA, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 54 phút, ngày 30/7/2020, Nguyễn V S đang điều khiển xe gắn máy hiệu Excell II, màu đỏ - xanh - đen, mang biển số 51N3-8957 lưu thông trên đường V L (hướng về đường V C), thì thấy anh Bùi V H đang nằm ngủ trên thềm trước nhà số 193A V L, phường P T H, quận T, trên bụng có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S điều khiển xe quay lại (hướng về đường L B B), dừng xe máy sát lề đường trước số 193A V L, cách nơi anh H nằm 02 - 03 mét và đi bộ tới dùng tay phải lấy trộm điện thoại của anh H. Lúc này, S bị anh Lê V H phát hiện và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ quả tang, giao cho Công an phường P T H xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Nguyễn V S thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 1444/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, đã qua sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho anh Bùi V H.

- 01 xe gắn máy hiệu Excell II, màu đỏ - xanh - đen, biển số 51N3-8957. S đã sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

- 01 bộ quần áo gồm áo thun ngắn tay màu xanh, quần Jean ống dài màu xanh, giữa hai bên ống quần bị rách (S mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh (S sử dụng để liên lạc cá nhân).

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 207/PNK ngày 26/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T.

Tại bản cáo trạng số: 146/CT-VKSQ.TP ngày 13 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn V S về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn V S từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn V S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 22 giờ 54 phút ngày 30/7/2020, Nguyễn V S đã lợi dụng sự sơ hở của anh Bùi V H lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, trị giá: 3.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn V S về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Tài sản đã kịp thu hồi và trao trả cho chủ sở hữu nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả 01 điện thoại di động cho anh Bùi V H. Anh H không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, đã qua sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho anh Bùi V H là phù hợp.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Excell II, màu đỏ - xanh - đen, biển số 51N3-8957. Qua xác minh được biết xe gắn máy trên do anh Nguyễn T C đứng tên sở hữu, nhưng đã bán lại cho anh Nguyễn T L. Khoảng tháng 12/2019, anh L đã bán lại cho Nguyễn V S. Xét thấy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu Sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ quần áo gồm áo thun ngắn tay màu xanh, quần Jean ống dài màu xanh, giữa hai bên ống quần bị rách (S mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản). Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại. Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh (S sử dụng để liên lạc cá nhân). Xét không liên quan đến việc phạm tội, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo. Hội đồng xét xử nghĩ nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với phần án phí Hình sự sơ thẩm.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 207/PNK ngày 26/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T.

[7] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn V S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn V S 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo gồm áo thun ngắn tay màu xanh, quần Jean ống dài màu xanh, giữa hai bên ống quần bị rách (S mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản)

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

- Tịch thu Sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Excell II, màu đỏ - xanh - đen, biển số 51N3-8957 đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 392/PNK ngày 06/11/2016 của Công an quận T).

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn V S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Nguyễn V S có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành